

KẾ HOẠCH

Phát động phong trào thi đua trong hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019; Luật thi đua khen thưởng năm 2003 (*được sửa đổi bổ sung các năm 2005, năm 2013*);

Căn cứ Nghị quyết số 1206/2016/NQ-UBTVQH 13 ngày 13/5/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về chế độ, chính sách và các điều kiện bảo đảm hoạt động của đại biểu HĐND;

Thực hiện Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 27/7/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố về phát động phong trào thi đua trong hoạt động HĐND các cấp thành phố Hải Phòng nhiệm kỳ 2021-2026;

Thường trực Hội đồng nhân dân huyện xây dựng Kế hoạch phát động phong trào thi đua trong hoạt động của Thường trực HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 với các nội dung cụ thể sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Để tiếp tục phát huy những thành tích đã đạt được, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong tổ chức và hoạt động của HĐND gắn với thực hiện phong trào thi đua yêu nước của huyện đã phát động, khuyến khích các tập thể, cá nhân dám nghĩ, dám làm, quyết tâm phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ của địa phương, đơn vị.

- Nhằm kịp thời biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các điển hình tiên tiến, các mô hình, phương thức đổi mới, sáng tạo trong hoạt động của HĐND huyện, xã theo hướng ngày càng thực chất, hiệu quả để tuyên truyền, nhân rộng, tạo sự lan tỏa trong phong trào thi đua của HĐND huyện và các xã, thị trấn, nâng cao trách nhiệm, vai trò trước cử tri và nhân dân huyện nhà.

- Phát huy hiệu lực, hiệu quả hoạt động của HĐND huyện và HĐND các xã, thị trấn; phấn đấu hoàn thành 100% chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra trong chương trình, kế hoạch công tác hằng năm và cả nhiệm kỳ 2021- 2026, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh - quốc phòng và thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội của huyện, các xã, thị trấn.

2. Yêu cầu:

- Thực hiện phong trào thi đua trong hoạt động của HĐND huyện và HĐND xã, thị trấn được thực hiện đồng bộ, thống nhất, đảm bảo sự gắn kết chặt chẽ với các phong trào thi đua của cơ quan, đơn vị, địa phương đang thực hiện. Xây dựng

chủ đề, nội dung và tiêu chí thi đua phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị của từng địa phương, cơ quan, đơn vị; phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương.

- Thực hiện phong trào thi đua đảm bảo tự nguyện, tự giác, công khai; đề nghị khen thưởng phải đảm bảo chính xác, công khai, công bằng, kịp thời, đúng người, đúng việc, tránh phô trương, hình thức, lãng phí; đảm bảo lan toả được tinh thần phấn khởi, tích cực để HĐND huyện và HĐND các xã, thị trấn hoạt động ngày càng thực chất, hiệu quả.

II. NỘI DUNG

1. Chủ đề thi đua

“Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả và đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động của Hội đồng nhân dân trên địa bàn huyện”.

2. Thời gian thực hiện thi đua

Phong trào thi đua trong hoạt động của HĐND trên địa bàn huyện được thực hiện xuyên suốt, hằng năm, từ nay đến hết nhiệm kỳ. Hằng năm, thực hiện đánh giá sơ kết và đề nghị khen thưởng (*đối với thành tích thi đua khen thưởng của năm 2023 được tính từ đầu nhiệm kỳ*). Việc tổng kết phong trào thi đua và đề nghị khen thưởng toàn khóa được thực hiện khi tổng kết hoạt động nhiệm kỳ 2021-2026.

3. Đối tượng tham gia và hình thức thi đua

* Đối tượng tham gia thi đua

- Tập thể: các Ban HĐND huyện; các Tổ đại biểu HĐND huyện; Thường trực HĐND xã, thị trấn, các Ban HĐND xã, thị trấn.

- Cá nhân: Đại biểu HĐND huyện, Đại biểu HĐND các xã, thị trấn.

- Các cơ quan, đơn vị, cá nhân khác có nhiều thành tích đóng góp vào hoạt động của HĐND huyện và HĐND các xã, thị trấn được Thường trực HĐND huyện, Thường trực HĐND các xã, thị trấn xem xét, đề nghị khen thưởng khi tổng kết nhiệm kỳ hoạt động của HĐND.

* Hình thức thi đua

- Tập thể tham gia thi đua được chia thành các khối thi đua (*chi tiết tại Phụ lục 1*). Việc đánh giá, đề nghị khen thưởng các tập thể, cá nhân tham gia thi đua theo tỷ lệ, tiêu chuẩn, tiêu chí thi đua và điểm thi đua; nhằm đảm bảo lựa chọn được tập thể, cá nhân thật sự tiêu biểu, xuất sắc (*chi tiết tại Phụ lục 2*).

- Tiêu chí thi đua cụ thể và điểm thi đua ban hành kèm theo Kế hoạch này (*chi tiết tại Phụ lục 3*).

4. Nội dung, các tiêu chí thi đua:

(1) Xây dựng và ban hành các Nghị quyết, các văn bản chỉ đạo, điều hành để triển khai thực hiện, phân đầu hoàn thành các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội theo nghị quyết của cấp uỷ, nghị quyết của HĐND huyện và HĐND các xã, thị trấn hằng năm và cả nhiệm kỳ 2021-2026.

(2) Đổi mới công tác chuẩn bị kỳ họp và tổ chức các hoạt động tại kỳ họp, trong đó: cần nâng cao chất lượng công tác xây dựng, thẩm tra và ban hành các Nghị quyết của HĐND huyện, HĐND xã, thị trấn; tổ chức các hoạt động thảo luận, chất vấn, giải trình tại kỳ họp, phiên họp sôi nổi, tích cực, trách nhiệm và tham gia ý kiến, kiến nghị nhiều vấn đề, nội dung có giá trị, ý nghĩa thiết thực đóng góp vào hoạt động kỳ họp.

(3) Tăng cường các hoạt động giám sát của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban HĐND, các Tổ đại biểu HĐND huyện và HĐND các xã, thị trấn theo hướng ngày càng hiệu quả, sát yêu cầu thực tế, giải quyết được các vấn đề phát sinh từ thực tiễn; thực hiện tốt công tác theo dõi, đôn đốc, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, kết luận, kiến nghị giám sát để nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động giám sát.

(4) Nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động tiếp xúc cử tri, tiếp công dân; đổi mới công tác tổng hợp, theo dõi, đôn đốc việc giải quyết kiến nghị của cử tri, đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân, tạo sự chuyên biến mạnh mẽ để HĐND huyện và HĐND các xã, thị trấn thực sự là cơ quan đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của Nhân dân.

(5) Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của HĐND, tổ chức kỳ họp số, quản lý điều hành các hoạt động hằng ngày trên môi trường điện tử, tổ chức hoạt động giám sát và thông tin tuyên truyền phục vụ hoạt động của HĐND trên môi trường điện tử. Công tác thông tin, báo cáo được thực hiện thường xuyên, đầy đủ, kịp thời, đảm bảo yêu cầu về chất lượng.

(6) Tổ chức, tham gia thực hiện các kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, nâng cao trình độ, kỹ năng của đại biểu HĐND, nhất là các đại biểu hoạt động chuyên trách đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Các tiêu chí, chấm điểm thi đua theo phụ lục gửi kèm kế hoạch này.

5. Thành lập khối thi đua

Thường trực HĐND huyện thống nhất lập Ba khối thi đua và tổ chức ký giao ước thi đua hằng năm, cụ thể:

- **Khối 1 gồm:** Ban Kinh tế - xã hội, Ban Pháp chế, Tổ đại biểu số 1, Tổ đại biểu số 2, Tổ đại biểu số 3, Tổ đại biểu số 4 của HĐND huyện.

- **Khối 2, gồm 15 xã:** Trấn Dương, Hòa Bình, Vĩnh Tiến, Cổ Am, Tam Cường, Cao Minh, Lý Học, Liên Am, Vĩnh Phong, Tiền Phong, Cộng Hiền, Thanh Lương, Đồng Minh, Hưng Nhân, Vinh Quang.

- **Khối 3, gồm 15 xã, thị trấn:** Nhân Hòa, Tam Đa, Tân Hưng, Thị trấn Vĩnh Bảo, An Hòa, Hiệp Hòa, Trung Lập, Hùng Tiến, Vĩnh Long, Thắng Thủy, Tân Liên, Vinh An, Việt Tiến, Dũng Tiến, Giang Biên.

6. Đánh giá, sơ kết, tổng kết phong trào thi đua

- Việc đánh giá phong trào thi đua được thực hiện thường xuyên và báo cáo kết quả tại Hội nghị giao ban của Thường trực HĐND huyện và Thường trực HĐND các xã, thị trấn.

- Hằng năm, Thường trực HĐND huyện, Thường trực HĐND các xã đánh giá sơ kết phong trào thi đua, đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng theo quy định.

- Việc đánh giá tổng kết phong trào thi đua và đề nghị khen thưởng phong trào thi đua cả nhiệm kỳ 2021-2026 được thực hiện khi tổng kết hoạt động toàn khoá của HĐND huyện và HĐND các xã, thị trấn nhiệm kỳ 2021-2026. (*chi tiết tại Phụ lục 4*).

7. Hình thức khen thưởng

Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch UBND xã, thị trấn tặng Giấy khen đối với tập thể, cá nhân thuộc thẩm quyền khen thưởng khi sơ kết, tổng kết phong trào thi đua (*trên cơ sở đề nghị của Thường trực HĐND cùng cấp*).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thường trực HĐND huyện

- Triển khai, quán triệt Kế hoạch, phát động phong trào thi đua đến các Ban HĐND, Tổ đại biểu HĐND, đại biểu HĐND huyện và Thường trực HĐND các xã, thị trấn trên địa bàn. Căn cứ các nội dung của Kế hoạch này, tổ chức thực hiện phong trào thi đua trong hoạt động của HĐND huyện và HĐND các xã, thị trấn.

- Tập trung chỉ đạo và tổ chức thực hiện tốt chủ đề và các nội dung thi đua theo Kế hoạch này.

- Đánh giá việc thực hiện chủ đề, nội dung thi đua của các Ban HĐND, tổ đại biểu HĐND để tổng hợp và đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện khen thưởng. Hướng dẫn Thường trực HĐND xã, thị trấn tổ chức đánh giá chủ đề, nội dung thi đua tại HĐND xã, thị trấn để đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã khen thưởng theo thẩm quyền.

- Tổ chức đánh giá, lựa chọn các tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc trong hoạt động HĐND để gửi Thường trực HĐND thành phố xem xét, đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố và cấp trên khen thưởng theo thẩm quyền quy định.

2. Ủy ban nhân dân huyện; Hội đồng thi đua khen thưởng huyện

- Chỉ đạo Phòng Nội vụ và các cơ quan liên quan:

Tổ chức thực hiện Kế hoạch này, đảm bảo việc thực hiện phong trào thi đua trong hoạt động của HĐND huyện, HĐND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện được triển khai thống nhất, kịp thời.

Tham mưu, đề xuất Hội đồng Thi đua Khen thưởng huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện đánh giá, khen thưởng theo thẩm quyền hoặc đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước trên cơ sở đề nghị của Thường trực HĐND huyện.

3. Khối thi đua

Việc tổ chức, chỉ đạo hoạt động khối thi đua được thực hiện theo quy chế riêng do khối trưởng chủ trì cùng với các thành viên xây dựng, đảm bảo phù hợp với đặc điểm, tình hình, chức năng, nhiệm vụ của từng khối, việc phân công khối trưởng, khối phó được thực hiện hàng năm theo hình thức luân phiên.

4. Thường trực HĐND xã, thị trấn

- Triển khai, quán triệt Kế hoạch này đến các Ban HĐND, đại biểu HĐND xã. Căn cứ các nội dung của Kế hoạch này, tổ chức thực hiện phong trào thi đua trong hoạt động HĐND.

- Tập trung chỉ đạo và tổ chức thực hiện tốt chủ đề và các nội dung thi đua theo Kế hoạch này.

- Đánh giá việc thực hiện chủ đề, nội dung thi đua của các Ban HĐND, đại biểu HĐND, tổng hợp và đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã khen thưởng.

- Tổ chức đánh giá, lựa chọn các tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc trong hoạt động HĐND để gửi Thường trực HĐND huyện xem xét, đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện và cấp trên khen thưởng theo thẩm quyền quy định.

5. Văn phòng HĐND&UBND huyện

- Căn cứ kết quả chấm điểm và đề nghị khen thưởng từ các Khối thi đua, đại biểu HĐND huyện và Thường trực HĐND các xã, thị trấn; Văn phòng HĐND&UBND huyện tổng hợp, phối hợp với các Ban của HĐND huyện rà soát, đánh giá nội dung, tiêu chí thi đua của các tập thể, cá nhân báo cáo Thường trực HĐND huyện xem xét, quyết định việc đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện khen thưởng hoặc cấp cao hơn khen thưởng; đảm bảo lựa chọn được các tập thể, cá nhân thật sự tiêu biểu, xuất sắc để khen thưởng, động viên kịp thời.

- Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch; tham mưu Thường trực HĐND huyện tổng kết, đánh giá công tác khen thưởng định kỳ hằng năm để biểu dương hoặc đề nghị khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong hoạt động HĐND.

Trên đây là Kế hoạch phát động phong trào thi đua trong hoạt động HĐND các cấp trên địa bàn huyện, nhiệm kỳ 2021-2026. Thường trực HĐND huyện đề nghị các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan tổ chức triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, khó khăn thì kịp thời phản ánh về Văn phòng HĐND & UBND huyện để tổng hợp, báo cáo Thường trực HĐND huyện xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- TT HĐND thành phố;
- Văn phòng Đ ĐBQH&HĐND tp;
- TT, Ban Thường vụ Huyện uỷ;
- Thường trực HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Hội đồng TĐKT huyện;
- UBMTTQVN huyện;
- Các Ban HĐND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện khóa XIX;
- TTHĐND các xã, thị trấn;
- Phòng Nội vụ huyện;
- VP HĐND và UBND huyện;
- Lưu: VT.

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
CHỦ TỊCH**

Bùi Gia Huân

Phụ lục 1
TỔ CHỨC KHỐI THI ĐUA

*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-HĐND ngày /8/2023
của Thường trực HĐND huyện)*

1. Khối 1: các Ban HĐND huyện và các tổ đại biểu HĐND huyện (Năm 2023, phân công Trưởng ban Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện làm khối trưởng; Trưởng ban Ban Pháp chế HĐND huyện làm khối phó).

2. Khối 2, gồm 15 xã: Trấn Dương, Hòa Bình, Vĩnh Tiến, Cổ Am, Tam Cường, Cao Minh, Lý Học, Liên Am, Vĩnh Phong, Tiên Phong, Cộng Hiền, Thanh Lương, Đồng Minh, Hưng Nhân, Vinh Quang

- Năm 2023, phân công Thường trực HĐND xã Hòa Bình làm khối trưởng, Thường trực HĐND xã Lý Học là khối phó.

3. Khối 3, gồm 15 xã, thị trấn: Nhân Hòa, Tam Đa, Tân Hưng, Thị trấn Vĩnh Bảo, An Hòa, Hiệp Hòa, Trung Lập, Hùng Tiến, Vĩnh Long, Thắng Thủy, Tân Liên, Vĩnh An, Việt Tiến, Dũng Tiến, Giang Biên

Năm 2023, phân công Thường trực HĐND xã Tam Đa làm khối trưởng, Thường trực HĐND xã An Hòa là khối phó.

4. Các đại biểu HĐND huyện: Không tổ chức khối thi đua; việc đánh giá và đề nghị khen thưởng do Thường trực HĐND huyện xem xét, quyết định.

Phụ lục 2
TIÊU CHUẨN VÀ TỶ LỆ XÉT KHEN THƯỞNG
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-HĐND ngày
/8/2023 của Thường trực HĐND huyện)

I. KHEN THƯỞNG SƠ KẾT (khen hằng năm)

1. Khen thưởng thuộc thẩm quyền của huyện

a) Tập thể Thường trực HĐND xã, thị trấn mỗi khối lựa chọn **05** đơn vị dẫn đầu có thành tích hoạt động có số điểm cao nhất gắn liền với thành tích hoạt động xuất sắc nhất để đề nghị khen thưởng.

b) Tập thể các Ban HĐND và Tổ đại biểu HĐND

- Các Ban của HĐND: lựa chọn **01** đơn vị có thành tích xuất sắc nhất.

- Tổ đại biểu HĐND huyện: lựa chọn **01** Tổ đại biểu có thành tích xuất sắc nhất.

c) Cá nhân đại biểu HĐND:

- Đại biểu HĐND huyện: lựa chọn **05** đại biểu có thành tích hoạt động xuất sắc nhất đề nghị thành phố khen thưởng.

- Đại biểu HĐND xã, thị trấn: Mỗi đơn vị lựa chọn **01** đại biểu có thành tích hoạt động xuất sắc nhất đề nghị khen thưởng.

d) Trên cơ sở kết quả tổng hợp, lựa chọn và đề nghị khen thưởng của các khối thi đua (đối với tập thể) và cá nhân, Thường trực HĐND huyện xem xét lựa chọn tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc để đề nghị khen thưởng.

2. Khen thưởng thuộc thẩm quyền của, huyện, xã, thị trấn: Do Thường trực HĐND huyện, xã, thị trấn thống nhất với Ủy ban nhân dân cùng cấp xem xét, thực hiện.

II. KHEN THƯỞNG TỔNG KẾT (khi kết thúc nhiệm kỳ): Có hướng dẫn riêng.

Phụ lục 3**TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ THI ĐUA TRONG HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-HĐND ngày /8/2023 của Thường trực HĐND huyện)

1. Thường trực Hội đồng nhân dân

ST T	Tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa
1	Xây dựng và ban hành các Nghị quyết đầy đủ, kịp thời đúng quy định	15
	- HĐND ban hành nghị quyết về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương đề cụ thể hoá các chỉ tiêu triển khai thực hiện nghị quyết của cấp uỷ (hàng năm và cả nhiệm kỳ 2021-2026).	05
	- HĐND ban hành các Nghị quyết chuyên đề thực hiện các chủ đề năm của huyện phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Các Nghị quyết được ban hành đúng thẩm quyền, nội dung và <i>phù hợp</i> với thực tế địa phương.	10
2	Thường trực HĐND ban hành, chỉ đạo ban hành đầy đủ, kịp thời, đúng quy định các Chương trình, kế hoạch công tác hàng năm, nhiệm kỳ của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban HĐND	10
3	Thường trực HĐND tổ chức đầy đủ, đúng quy định các phiên họp của Thường trực HĐND; ban hành các kết luận của phiên họp kịp thời.	10
4	Tổ chức các kỳ họp đảm bảo thời gian, nội dung, chương trình đúng quy định; các kỳ họp thường lệ có tổ chức phiên chất vấn và ban hành đầy đủ nghị quyết, kết luận chất vấn tại kỳ họp.	10
5	Đổi mới các hoạt động giám sát của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban HĐND, các Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND	25
	HĐND, Thường trực HĐND, các Ban HĐND, Tổ đại biểu HĐND ban hành đầy đủ, kịp thời các chương trình, kế hoạch	05

	giám sát và tổ chức thực hiện các nội dung theo chương trình, kế hoạch	
	Lựa chọn các vấn đề cần thiết, cấp bách của địa phương để thực hiện giám sát theo chuyên đề: mỗi năm, HĐND giám sát ít nhất 02 chuyên đề, Thường trực HĐND giám sát ít nhất 04 chuyên đề, các Ban HĐND giám sát ít nhất 02 chuyên đề, Tổ đại biểu HĐND giám sát ít nhất 01 chuyên đề. Các hoạt động giám sát chuyên đề đều ban hành nghị quyết, kết luận, kiến nghị giám sát theo quy định.	7,5
	Thường trực HĐND tổ chức phiên chất vấn, phiên giải trình giữa hai kỳ họp HĐND, tổ chức các phiên họp nghe báo cáo kết quả thực hiện các nghị quyết, kết luận, kiến nghị giám sát của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND; ban hành đầy đủ các kết luận về phiên chất vấn, phiên giải trình.	7,5
	- Thường trực HĐND, các Ban HĐND ban hành các văn bản đôn đốc, yêu cầu báo cáo kết quả thực hiện nghị quyết, kết luận, kiến nghị giám sát. Ủy ban nhân dân và các cơ quan có liên quan báo cáo, cung cấp đầy đủ các nội dung liên quan đến kết quả thực hiện nghị quyết, kết luận, kiến nghị giám sát.	05
6	Đổi mới các hoạt động tiếp xúc cử tri và tổng hợp, theo dõi, đôn đốc việc giải quyết kiến nghị của cử tri.	10
	Thường trực HĐND tổ chức đầy đủ các hoạt động tiếp xúc cử tri trước kỳ họp thường lệ; tiếp thu, tổng hợp đầy đủ các ý kiến kiến nghị của cử tri.	05
	Các kiến nghị của cử tri được rà soát, phân loại, chuyển đến các cơ quan có trách nhiệm giải quyết; theo dõi, đôn đốc để các cơ quan có trách nhiệm giải quyết, trả lời; công khai kết quả giải quyết kiến nghị để cử tri được biết.	05
7	Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân; tổ chức giám sát việc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo.	10
	Thường trực HĐND ban hành kế hoạch tiếp công dân của đại biểu HĐND và tổ chức thực hiện theo kế hoạch; các đại biểu tham gia tiếp công dân theo kế hoạch.	2,5
	- Các đơn khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của công dân gửi đến HĐND, Thường trực HĐND, các Ban HĐND, đại biểu HĐND được tiếp nhận, phân loại, quản lý đầy đủ; 100% đơn đủ điều kiện giải quyết được gửi đến các cơ quan có thẩm	2,5

	quyền giải quyết và báo cáo kết quả giải quyết đến Thường trực HĐND đúng thời gian quy định.	
	Các đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân gửi HĐND khi đã có kết quả giải quyết đều được giám sát và ban hành các kết luận, kiến nghị giám sát	05
8	Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của HĐND các cấp; thực hiện chế độ giao ban, thông tin, báo cáo đầy đủ theo quy định.	10
	Ứng dụng kỳ họp số vào tổ chức các kỳ họp của HĐND; Hệ thống văn bản của HĐND, Thường trực HĐND được lưu trữ, quản lý và xử lý trên môi trường điện tử.	5
	Thực hiện báo cáo đầy đủ, kịp thời; nội dung báo cáo đảm bảo chất lượng theo yêu cầu.	2,5
	Tham gia đầy đủ các cuộc giao ban, tập huấn, hội nghị, cuộc họp của Thường trực HĐND cấp trên.	2,5
	Tổng số điểm tối đa	100

* Điểm cộng thêm được tính đối với một số tiêu chí sau: (1) Các đơn vị hoàn thành 100% các chỉ tiêu về phát triển kinh tế - xã hội đề ra trong Nghị quyết của HĐND (*được cộng thêm 05 điểm*); (2) Có mô hình mới, cách làm hay trong hoạt động tổ chức kỳ họp, hoạt động giám sát của HĐND, Thường trực HĐND (*được cộng thêm 05 điểm/mô hình*); (3) Tổ chức các hoạt động giám sát trên môi trường điện tử (*được cộng thêm 05 điểm*); (4) Tổ chức được hội nghị, cuộc họp giao ban công tác giữa Thường trực HĐND các cấp ít nhất 01 năm/lần để cung cấp thông tin, trao đổi kinh nghiệm hoạt động HĐND (*được cộng thêm 05 điểm*).

2. Các Ban của Hội đồng nhân dân

ST T	Tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa
1	Hoàn thành các nhiệm vụ thẩm tra tài liệu phục vụ kỳ họp theo phân công của Thường trực HĐND đúng thời hạn; đảm bảo chất lượng. Nghị quyết của HĐND, các văn bản của Thường trực HĐND do Ban thẩm tra, đề nghị ban hành phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế của địa phương .	30
2	Ban tổ chức giám sát được ít nhất 02 chuyên đề trong năm; xây dựng, ban hành các chương trình, kế hoạch giám sát và ban hành kết luận giám sát kịp thời, đúng quy định.	20
3	Hoàn thành các nội dung chuẩn bị hoạt động giám sát chuyên đề, tổ chức phiên giải trình, phiên chất vấn theo chương trình	20

	giám sát của HĐND, Thường trực HĐND; các nhiệm vụ khác theo phân công của Thường trực HĐND.	
4	Tổ chức các hoạt động khảo sát, cuộc họp phục vụ thẩm tra đề án, nghị quyết, báo cáo trình kỳ họp HĐND và các việc khác theo thẩm quyền của Thường trực HĐND	20
5	Các thành viên Ban tham dự đầy đủ các cuộc họp, các hoạt động giám sát, khảo sát của Ban theo quy định; tham gia đầy đủ các hoạt động của Tổ đại biểu	10
	Tổng điểm tối đa	100

* Điểm cộng thêm được tính đối với một số tiêu chí sau: (1) Tổ chức hoạt động giám sát từ 03 chuyên đề trở lên trong năm (*tăng thêm 01 chuyên đề được cộng thêm 05 điểm*); (2) Tổ chức các hoạt động khảo sát phục vụ thẩm tra nội dung kỳ họp (*được cộng thêm 05 điểm*).

3. Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân (đối với cấp huyện)

ST T	Tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa
1	Xây dựng và ban hành kế hoạch giám sát theo phân công của HĐND, Thường trực HĐND hoặc giám sát theo thẩm quyền (ít nhất mỗi năm 01 đợt); ban hành kết luận, kiến nghị giám sát.	20
2	Hoàn thành và gửi đầy đủ các yêu cầu về đề nghị chất vấn, giải trình; đề xuất về chương trình giám sát, chương trình hoạt động của HĐND, Thường trực HĐND.	20
3	Tổ chức để đại biểu HĐND của Tổ thực hiện tiếp xúc cử tri theo nội dung, chương trình, kế hoạch của Thường trực HĐND huyện; báo cáo, tổng hợp kết quả tiếp xúc cử tri và tổng hợp ý kiến kiến nghị của cử tri gửi Thường trực HĐND huyện;; Tổ chức để đại biểu HĐND của Tổ thực hiện tiếp xúc dân theo quy chế, kế hoạch của Thường trực HĐND huyện.	20
4	Có thực hiện giám sát kết quả giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân tại địa phương; giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri tại địa phương.	20
5	Tổ có đại biểu đăng ký tham gia chất vấn, yêu cầu giải trình tại các phiên chất vấn, phiên giải trình của HĐND, Thường trực HĐND.	20
	Tổng điểm tối đa	100

Điểm cộng thêm được tính đối với các tiêu chí sau: (1) Tổ chức hoạt động giám sát từ 02 chuyên đề trở lên trong năm (*tăng thêm 01 chuyên đề được cộng*

thêm 05 điểm); (2) Trong 01 phiên chất vấn, giải trình của của HĐND, Thường trực HĐND, Tổ có từ 02 đại biểu trở lên đăng ký và trực tiếp tham gia chất vấn, yêu cầu giải trình (*mỗi đại biểu đăng ký được cộng thêm 05 điểm*); (3) 100% vụ việc có đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân địa phương được Tổ thực hiện giám sát kết quả giải quyết và ban hành kết luận, kiến nghị giải quyết (*được cộng thêm 05 điểm*).

4. Đại biểu Hội đồng nhân dân

ST T	Tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa
1	Đại biểu HĐND tham gia dự đầy đủ các phiên họp của HĐND, Thường trực HĐND; tích cực tham gia thảo luận và biểu quyết các vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND.	30
2	Đại biểu HĐND tham gia các hoạt động chất vấn, giải trình của HĐND, Thường trực HĐND.	50
	Gửi đầy đủ, đúng thời gian yêu cầu về các đề nghị chất vấn, yêu cầu giải trình.	20
	Chủ động đăng ký và trực tiếp tham gia chất vấn, yêu cầu giải trình tại phiên chất vấn, giải trình của HĐND, Thường trực HĐND.	30
3	Đại biểu HĐND tham gia đầy đủ các hoạt động giám sát của Tổ đại biểu HĐND theo kế hoạch giám sát của Tổ; tham gia đầy đủ các hoạt động tiếp công dân theo Kế hoạch của Thường trực HĐND; tham gia đầy đủ các hoạt động tiếp xúc cử tri theo quy định.	20
	Tổng điểm tối đa	100

* Điểm cộng thêm được tính đối với tiêu chí: (1) Đại biểu là thành viên các Ban của HĐND tham gia từ 90% các hoạt động giám sát, khảo sát, họp thẩm tra của Ban (*cộng thêm 05 điểm*); tham gia từ 50% đến 90% các hoạt động giám sát, khảo sát, họp thẩm tra của Ban (*được cộng thêm 03 điểm*); (2) Đại biểu là Tổ trưởng Tổ đại biểu mà Tổ được đánh giá là hoàn thành đầy đủ các nhiệm vụ được giao (*được cộng thêm 05 điểm*); (3) Đại biểu HĐND có chương trình, kế hoạch giám sát riêng của đại biểu gửi Tổ trưởng (*được cộng thêm 05 điểm*); (4) Đại biểu HĐND có kiến nghị giám sát của cá nhân đại biểu gửi Thường trực HĐND (*được cộng thêm 05 điểm*).

Phụ lục 4
TỔ CHỨC ĐÁNH GIÁ THI ĐUA, ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-HĐND ngày /8/2023
của Thường trực HĐND huyện)

1. Khối thi đua các Ban HĐND, tổ đại biểu huyện và HĐND các xã, thị trấn: Đánh giá, lựa chọn đơn vị có thành tích xuất sắc, tiêu biểu đề nghị khen thưởng, gửi Thường trực HĐND huyện.

2. Các đại biểu HĐND huyện: tự đánh giá, tự chấm điểm và gửi kết quả tự đánh giá, chấm điểm về Thường trực HĐND huyện (qua Văn phòng HĐND&UBND huyện tổng hợp).

3. Việc đánh giá thi đua, đề nghị khen thưởng đối với các tập thể thuộc HĐND xã, thị trấn thực hiện qua các khối thi đua của HĐND xã, thị trấn.

- Thường trực HĐND xã, thị trấn căn cứ tiêu chí thi đua và điểm thi đua tự đánh giá, tự chấm điểm; hướng dẫn các Ban của HĐND cấp mình tự đánh giá và đề nghị khen thưởng; tổng hợp kết quả tự đánh giá, đề nghị khen thưởng về Thường trực HĐND được phân công làm khối trưởng.

- Thường trực HĐND được phân công làm Khối trưởng thống nhất lấy ý kiến bình chọn tập thể được đề nghị huyện khen thưởng và gửi kết quả đề nghị khen thưởng về Thường trực HĐND huyện.

4. Việc đánh giá thi đua, đề nghị khen thưởng đối với các cá nhân đại biểu HĐND thuộc HĐND huyện, xã, thị trấn thực hiện qua Thường trực HĐND huyện.

Thường trực HĐND huyện căn cứ tiêu chí thi đua và điểm thi đua hướng dẫn cá nhân đại biểu HĐND huyện, xã, thị trấn thuộc đơn vị tự đánh giá về đề nghị khen; tổng hợp kết quả tự đánh giá, đề nghị khen về Thường trực HĐND huyện.

5. Hồ sơ đề nghị khen thực hiện theo quy định, số lượng 02 bộ

- Tờ trình đề nghị khen thưởng của khối thi đua, Thường trực HĐND xã, thị trấn.

- Biên bản kết quả cuộc họp bình xét thi đua, đề nghị khen.

- Báo cáo thành tích của các tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng kèm theo bảng tự đánh giá, chấm điểm theo các tiêu chí thi đua, có số liệu minh chứng các kết quả đã đạt được.

6. Văn phòng HĐND& UBND huyện; phối hợp với các Ban HĐND huyện đánh giá, trình Thường trực HĐND huyện xem xét, quyết định.

7. Việc lựa chọn các tập thể, cá nhân đề nghị huyện khen thưởng phải thật sự là những tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc; không nhất thiết phải đề nghị khen thưởng cho hết tỷ lệ đề ra. Trường hợp có tập thể, cá nhân đạt thành tích

nổi bật, xứng đáng được đề nghị khen thưởng nhưng vượt quá tỷ lệ đề ra, Thường trực HĐND xã, thị trấn là khối trưởng khi tổng hợp, đề nghị khen thưởng phải báo cáo, làm rõ thành tích để Thường trực HĐND huyện xem xét, quyết định.

8. Chậm nhất trước ngày 10 tháng 12 hằng năm, Thường trực HĐND xã, thị trấn (bao gồm cả HĐND xã, thị trấn được phân công làm Khối trưởng), các Ban HĐND huyện cùng Tổ đại biểu HĐND huyện, đại biểu HĐND huyện gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng về Thường trực HĐND huyện.

- Văn phòng HĐND & UBND huyện tổng hợp đề nghị khen thưởng; phối hợp với các Ban HĐND huyện đánh giá, đề nghị khen thưởng trình Thường trực HĐND huyện.

- Thường trực HĐND huyện xem xét, đánh giá và đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện xem xét quyết định khen thưởng hoặc đề nghị cấp cao hơn khen thưởng theo thẩm quyền, hoàn thành.

9. Việc biểu dương, trao tặng các hình thức khen thưởng của huyện do Thường trực HĐND huyện quyết định./.